|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 6**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| Vận dụng thấp | | Vận dụng cao | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **Khái quát lịch sử thế giới cổ đại** | - Kim loại đầu tiên sử dụng.  - Người tinh khôn sống theo kiểu tổ chức. |  | - Nội dung của lịch sử loài người. |  |  |  |  |  |  |
| Sốcâu:  Số  điểm:  Tỉ lệ | Sốcâu:2  Số  điểm:1  Tỉ lệ:10% |  | Sốcâu:1  Số  điểm:0,5  Tỉ lệ:5% |  |  |  |  |  | Sốcâu:3  Số  điểm:1,5  Tỉ lệ:15% |
| **Buổi đầu lịch sử nước ta** | - Tổ chức xã hội nguyên thủy đầu tiên trên đất nước ta | Trình bày những điểm mới trong đời sống vật chất và xã hội của người nguyên thủy thời Hòa Bình - Bắc Sơn - Hạ Long? | - Người nguyên thủy sống rừng rập, núi đá vì sao?  - Ý nghĩa việc phát minh trồng trọt chăn nuôi |  |  | Theo em tiến bộ của công cụ sản xuất |  |  |  |
| Sốcâu:  Số  điểm:  Tỉ lệ: | Sốcâu:1  Số  điểm:0,5  Tỉ lệ:10% | Sốcâu:1  Số  điểm:4  Tỉ lệ:45% | Sốcâu:2  Số  điểm:1  Tỉ lệ:10% |  |  | Sốcâu:1  Số  điểm:1  Tỉ lệ:15% |  |  | Sốcâu:5  Số  điểm:6,5  Tỉ lệ:65% |
| **Thời đại dựng nước: Văn Lang- Âu Lạc** |  |  |  | Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang được biểu hiện như thế nào? |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | Sốcâu:1  Số  điểm:2  Tỉ lệ:20% |  |  |  |  | Sốcâu:1  Số  điểm:2  Tỉ lệ:20% |
| **Sốcâu:**  **Số**  **điểm:**  **Tỉ lệ:** | **Sốcâu:3**  **Số**  **điểm:1,5**  **Tỉ lệ:15%** | **Sốcâu:1**  **Số**  **điểm:4**  **Tỉ lệ:4%** | **Sốcâu:3**  **Số**  **điểm:1,5**  **Tỉ lệ:15%** | **Sốcâu:1**  **Số**  **điểm:2**  **Tỉ lệ:20%** |  | **Sốcâu:1**  **Số**  **điểm:1**  **Tỉ lệ:10%** |  |  | **Sốcâu:9**  **Số**  **điểm:10**  **Tỉ lệ:100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 6**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

**A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

***Chọn chữ cái in hoa đầu ý trả lời đúng nhất trong các câu sau:***

**Câu 1. Lịch sử loài người mà chúng ta nghiên cứu, học tập**

A. là quá khứ của loài người.

B. là những gì đã xảy ra và đang xảy ra của loài người.

C. là toàn bộ hoạt động của loài người từ khi xuất hiện đến nay.

D. là những gì đã xảy ra và sẽ xẩy ra của loài người.

**Câu 2. Kim loại đầu tiên được con người phát hiện và sử dụng:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.Đồng. | B.Thiếc. | C.Sắt. | D.Nhôm. |

**Câu 3. Người tinh khôn sống theo kiểu tổ chức xã hội nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Riêng lẻ. | B. Bộ lạc. | C. Làng xã. | D. Thị tộc. |

**Câu 4.Tổ chức xã hội nguyên thủy đầu tiên trên đất nước ta là**

|  |  |
| --- | --- |
| A.Nhà nước. | B.Chế độ thị tộc mẫu hệ. |
| C.Chế độ thị tộc phụ hệ. | D.Bầy người nguyên thủy. |

**Câu 5. Người nguyên thủy thường sinh sống ở những vùng rừng núi rậm rạp với nhiều hang động, mái đá, nhiều sông suối, có vùng ven biển dài với khí hậu hai mùa nóng lạnh vì sao?**

A.Người nguyên thủy sống chủ yếu dựa vào thiên nhiên.

B. Người nguyên thủy phải sử dụng hang động để cư trú.

C. Buổi đầu cuộc sống của người nguyên thủy chưa ổn định.

D. Người nguyên thủy quen sống với cuộc sống hoang dã.

**Câu 6. Ý nghĩa của việc phát minh trồng trọt, chăn nuôi nguyên thủy là**

A.biết phụ thuộc vào tự nhiên.

B. có thể ở lại lâu dài tại một nơi nào đó.

C. giảm bớt cảnh sống nay đây mai đó.

D. tự tạo ra lương thực, thức ăn cần thiết.

**B. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm**) Công cụ sản xuất của người tinh khôn giai đoạn phát triển lại có sự tiến bộ đó là họ đã biết mài ở lưỡi cho sắc. Theo em giá trị của sự tiến bộ đó là gì?

**Câu 2 (4 điểm)** Trình bày những điểm mới trong đời sống vật chất và xã hội của người nguyên thủy thời Hòa Bình - Bắc Sơn - Hạ Long?

**Câu 3: (2 điểm)** Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang được biểu hiện như thế nào ?

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 6**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

**A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm): *Mỗi ý đúng được 0,5 điểm***

Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | C | A | D | B | A | D |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**B. TỰ LUẬN (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| 1 | - Giá trị của sự tiến bộ:  + Đó là những cố gắng và sáng tạo trong việc chế tác công cụ lao động  + Tạo điều kiện mở rộng sản xuất, vừa nâng cao cuộc sống… | 0,5  0,5 |
| 2 | ***- Đời sống vật chất:***  + Họ đã biết mài đá, dùng nhiều loại đá khác nhau để làm công cụ các loại như rìu, bôn, chày. Dùng tre, gỗ, xương, sừng làm công cụ và đồ dùng cần thiết.  + Biết làm đồ gốm.  + Biết trồng trọt, chăn nuôi.  + Ngoài các hang động, mái đá, con người còn biết làm các túp lều lợp bằng cỏ, lá cây để ở => làm cho cuộc sống ngày càng ổn định hơn.  ***- Về xã hội:***  *+* Sống thành từng nhóm nhỏ, định cư lâu dài ở một nơi.  + Quan hệ xã hội hình thành: quan hệ thị tộc mẫu hệ. Thời Hoà Bình, Bắc Sơn người nguyên thuỷ sống thành từng nhóm (cùng huyết thống) ở một nơi ổn định, tôn vinh người mẹ lớn tuổi uy tín làm chủ. | 1  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| 3 | - **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang**  + Xã hội phân chia thành nhiều tầng lớp khác nhau: những người quyền quý, dân tự do, nô tì. Tuy nhiên, sự phân biệt giữa các tầng lớp chưa sâu sắc.  +Tổ chức lễ hội vui chơi, đua thuyền, giã gạo sau những ngày lao động mệt mỏi. Trong ngày hội, thường vang lên tiếng trống đồng để thể hiện điều mong muốn được “mưa thuận, gió hòa”, mùa màng tươi tốt, sinh đẻ nhiều, làm ăn yên ổn.  +Về tín ngưỡng: thờ cúng các lực lượng tự nhiên như núi, sông, Mặt Trời, Mặt Trăng, đất, nước,... Người chết được chôn cất trong thạp, bình, trong mộ thuyền, mộ cây kèm theo những công cụ và đồ trang sức quý giá.  + Tục nhuộm răng, ăn trầu, xăm mình*...* | 0,5  0,5  0,5  0,5 |